

Bản án số: 24/2018/HS-ST
Ngày 27 - 6 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CON CUÔNG – TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Bảo

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lô Xuân Học, bà La Thị Huyền

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngân Mai Quỳnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông tham gia phiên tòa:
Ông Võ Trọng Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2018/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn Th** - Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày: 25/01/1999.

Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: bản PK, xã PĐ, huyện KS, tỉnh Nghệ An.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch : Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12 .

Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1972; con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1973.

Ông, bà hiện trú tại bản PK, xã PĐ, huyện KS, tỉnh Nghệ An.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/03/2018 đến nay. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Lương Văn K** - Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày: 02/9/1999.

Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: bản PK, xã PĐ, huyện KS, tỉnh Nghệ An.

Dân tộc: Khơ Mú; Quốc tịch : Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12 .

Con ông Lương Văn M, sinh năm 1974; con bà Lương Thị H, sinh năm 1969.

Ông, bà hiện trú tại: bản PK, xã PĐ, huyện KS, tỉnh Nghệ An.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/03/2018 đến nay. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3.Họ và tên: **Ven Văn G** - Tên gọi khác: Không

Sinh ngày: 01/9/1996.

Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: bản PK, xã PĐ, huyện KS, tỉnh Nghệ An.

Dân tộc: Khơ Mú; Quốc tịch : Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12 .

Con ông Ven Văn N, sinh năm 1959; con bà Ven Thị N, sinh năm 1967.

Ông, bà hiện trú tại: bản PK, xã PĐ, huyện KS, tỉnh Nghệ An.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/03/2018 đến nay. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4.Họ và tên: **Cụt Văn D** - Tên gọi khác: Không

Sinh ngày: 20/01/1998.

Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: bản PK, xã PĐ, huyện KS, tỉnh Nghệ An.

Dân tộc: Khơ Mú; Quốc tịch : Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12 .

Con ông Cụt Văn L, sinh năm 1978, con bà Moong Thị M, sinh năm 1972.

Ông, bà hiện trú tại: bản PK, xã PĐ, huyện KS, tỉnh Nghệ An.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/03/2018 đến nay. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bào chữa cho các bị cáo Lương Văn K, Ven Văn G, Cụt Văn D có ông Phạm Thế Kỷ – Trợ giúp viên thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 14/03/2018, Nguyễn Văn Th, Lương Văn K, Ven Văn G, đều trú tại bản PK, xã PĐ, huyện KS, tỉnh Nghệ An đi đến nhà của Cụt Văn D để chơi. Trong lúc cả bốn người đang ngồi nói chuyện, Nguyễn Văn Th nói: “Đạo ni không có tiền tiêu” nghe vậy thì D nói: “Kiếm việc chi khỏe khỏe để làm”, Th nói: “Ta đi mua hồng phiến bán kiếm lời”. Nghe Th nói vậy Khánh, D, G đều đồng ý. Ngồi chơi được một lúc thì Th, Khánh, G đi về nhà. Đến khoảng 19 giờ ngày 15/03/2018, Th, Khánh, G, D gặp nhau rồi rủ nhau đi xuống thị trấn Mường Xén, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An chơi. Trước khi đi Cụt Văn D hỏi Th: “Có chỗ mô chắc chắn, an toàn và tin tưởng không?” (Ý D hỏi Th biết chỗ nào để bán ma túy an

toàn, chắc chắn không?) Th trả lời: “Có”. Sau đó Th, Khánh, G, D đi xuống thị trấn Mường Xén, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày khi xuống đến thị trấn Mường Xén, trong lúc đang ngồi chơi Th nói: “Biết chỗ bán hồng phiến giờ đi mua cũng không có tiền” nên Th, D, G, K bàn bạc nhau đi cầm điện thoại lấy tiền mua ma túy. Sau đó Th và D đưa điện thoại đi cầm nhưng không cầm được nên D nói “Để anh đi mượn tiền cho”. Khoảng 20 giờ cùng ngày D chở G vào bản Nhân Lý, xã Tà Cạ. Huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An và vay được của một người tên Cường số tiền 4.200.000 đồng (Bốn triệu hai trăm nghìn đồng) nhưng D không nói cho Cường biết mượn tiền để đi mua ma túy. Khoảng 21 giờ cùng ngày D và G quay lại nói với Th và Khánh: “Vay được bốn triệu hai số tiền ni chia đều cho bốn người chịu” (ý D nói số tiền vừa vay được thì chia đều cho cả Th, D, G, K cùng chịu), nghe D nói vậy thì tất cả đồng ý, rồi D đưa tiền cho Th 4.200.000 đồng (Bốn triệu hai trăm nghìn đồng). Th cầm tiền rồi điều khiển xe máy chở K đi vào bản Hồi Nhúc, xã Phà Đánh, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An còn D và G đi về nhà D nằm ngủ. Vào đến bản Hồi Nhúc Th và K gặp một người đàn ông tên Quyền không rõ địa chỉ và nhờ Quyền đi mua hộ ma túy. Khi gặp Quyền, Th đưa cho Quyền số tiền 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng) để Quyền đi mua ma túy. Đưa tiền xong, Quyền chở Th và K đi vào bản Kẹo Lọc, xã Phà Đánh, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An. Khi vào đến nơi Quyền nói Th và K đứng chờ, còn Quyền lấy xe của K đi đâu không rõ. Khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày, Quyền quay lại đưa cho Th một gói bên ngoài được gói bằng túi ni lông màu xanh và nói với Th: “Đây là tám mươi viên hồng phiến” Th cầm gói ma túy rồi chở Quyền và K về, khi đến bản Hồi Nhúc thì Quyền xuống xe. Sau đó Th đưa gói ma túy cho K cầm, khi ra đến bản Phà Khảo, Th và K gọi D và G dậy để cùng nhau đưa ma túy vừa mua được đi xuống huyện Con Cuông bán. Khoảng 01 giờ ngày 16/3/2018, Th, D, Khánh, G đi từ huyện Kỳ Sơn xuống huyện Con Cuông, trên đường đi K tiếp tục cầm gói ma túy, còn Th điều khiển xe chở Khánh, D chở G. Khoảng 2 giờ 30 phút cùng ngày, khi xuống đến thôn Thủy Khê, xã Chi Khê, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An, Th gọi điện cho một người đàn ông tên Quyết để tìm nơi tiêu thụ: “Anh đang ở mô”. Quyết trả lời “Đang ở Tiến Thành” nên Th, D, Khánh, G tiếp tục đi xuống hướng thị trấn Con Cuông, trên đường đi thì gặp Quyết đang dừng xe ở bên đường, rồi cùng nhau đi xuống thị trấn Con Cuông, huyện Con Cuông. Khi đi qua khách sạn Mường Thanh Con Cuông thì Th, D, G, Khánh, Quyết dừng lại, Quyết nói với Th: “Em lấy hàng và đi với anh” (ý Quyết nói Th lấy gói ma túy để đi với Quyết), nên Th nói K đưa gói ma túy cho Th rồi ngồi lên xe Quyết. Còn D, Khánh, G đứng ở thôn Liên Tân, xã Bồng Khê, huyện Con Cuông đợi Quyết chở Th đi lên hướng thị trấn Con Cuông, đi vào nhà nghỉ Lâm Trường ở khối 5, thị trấn Con Cuông, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An khi Quyết và Th vào đến sân nhà nghỉ Th xuống xe để đi vào phòng lễ tân, Quyết dừng xe ở ngoài sân. Thì bị lực lượng Công an huyện Con Cuông kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang thu giữ trong túi áo khoác ấm phía bên trái mà Th đang

mặc có một túi potylen màu xanh, mở kiểm tra phát hiện bên trong có 80 viên nén (nghĩ là ma túy tổng hợp), trong đó có 78 viên nén màu đỏ, 02 viên nén màu xanh nên đã tiến hành niêm phong vật chứng vụ án. Thấy Th bị bắt Quyết liền quay xe bỏ trốn, cùng lúc đó tại thôn Liên Tân, xã Bồng Khê, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An lực lượng Công an huyện Con Cuông cũng tiến hành bắt giữ Ven Văn G, Lương Văn K, Cụt Văn D và đưa các đối tượng cùng vật chứng vụ án về trụ sở Công an huyện Con Cuông để làm việc.

Ngày 16/3/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Con Cuông đã tiến hành lập hội đồng mở niêm phong, xác định trọng lượng 78 (bảy mươi tám) viên nén màu đỏ có tổng trọng lượng là: 7,6 gam (bảy phẩy sáu gam) và 02 viên nén màu xanh có trọng lượng là 0,20 gam (Không phẩy hai mươi gam). Để có căn cứ phục vụ công tác điều tra xử lý vụ án Hội đồng đã lấy 18 viên nén màu đỏ (nghĩ là ma túy tổng hợp) có trọng lượng là 1,8 gam thu giữ của Nguyễn Văn Th cùng đồng bọn được đánh số M1 và 02 viên nén màu xanh có trọng lượng là 0,2 gam thu giữ của Nguyễn Văn Th cùng đồng bọn được đánh số M2 gửi đi giám định. Tại kết luận giám định số: 399/KL-PC54(MT) ngày 19/3/ 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Các viên nén màu đỏ và viên nén màu xanh thu giữ của Nguyễn Văn Th kí hiệu M1, M2 gửi giám định là chất ma túy tổng hợp (Methamphetamine) có khối lượng 7.8gam.

Cáo trạng số 26/VKS-HS ngày 29/5/2018 của VKSND huyện Con Cuông đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Th, Lương Văn K, Cụt Văn D, Ven Văn G về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 2 Điều 251 BLHS.

Quan điểm của Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Áp dụng khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51BLHS đối với các bị cáo Nguyễn Văn Th, Lương Văn K, Cụt Văn D, Ven Văn G. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 16/3/2018; Xử phạt bị cáo Lương Văn K, Cụt Văn D, Ven Văn G mỗi bị cáo từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 16/3/2018; miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo, tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng, các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa:

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn Th, Lương Văn K, Cụt Văn D, Ven Văn G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với chứng cứ và các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

- Người bào chữa cho các bị cáo Lương Văn K, Cụt Văn D, Ven Văn G có ý kiến bào chữa: Đồng ý với bản luận tội của Viện kiểm sát nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu vùng xa, nhận thức về pháp luật còn hạn chế, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thành khẩn khai báo vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

Do các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên hợp pháp và được sử dụng làm chứng cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

[2] Về nội dung:

Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Nguyễn Văn Th, Lương Văn K, Cụt Văn D, Ven Văn G. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định các bị cáo Nguyễn Văn Th, Lương Văn K, Cụt Văn D, Ven Văn G phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 2 Điều 251 BLHS như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

[3] Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi mua bán chất ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm về việc độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an trên địa bàn mà còn tiềm ẩn nguy cơ phát sinh nhiều loại tội phạm khác.

Vụ án có bốn bị cáo tham gia, mang tính chất đồng phạm nhưng thuộc dạng giản đơn.

Xét vai trò, nhân thân từng bị cáo trong vụ án thấy rằng:

Trong vụ án này Nguyễn Văn Th là người rủ rê và là người trực thực hành tích cực. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Xét bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với các bị cáo Lương Văn K, Ven Văn G, Cụt Văn D tham gia trong vụ án với vai trò là người thực hành tích cực, khi nghe Th rủ đi mua ma túy bán kiếm lời các bị cáo đã không can ngăn mà hưởng ứng ngay, D là người trực tiếp đi vay tiền, K là người trực tiếp đi mua. Vì vậy cần xử phạt các bị cáo nghiêm minh nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người tốt. Xét từ trước đến nay các bị cáo chưa phạm tội lần nào, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như lời người bào chữa là có căn cứ.

Tại phiên tòa các bị cáo Th, Khánh, G, D khai nhận số ma túy bị lực lượng Công an huyện Con Cuông thu giữ là do Th và Knhờ một người đàn ông tên Quyền không rõ địa chỉ mua hộ. Hiện Cơ quan điều tra chưa xác định được lai lịch, địa chỉ của người này. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh và xử lý sau.

Đối với người đàn ông tên Quyết qua xác Minh hiện Quyết không có mặt tại địa phương. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh và xử lý sau.

[4] Về xử lý vật chứng: Quá trình bắt quả tang Cơ quan điều tra thu giữ 80 viên nén, trong đó có 78 viên nén màu đỏ, 02 viên nén màu xanh. Cơ quan điều tra đã lấy 18 viên nén màu đỏ và 02 viên nén màu xanh đi giám định. Nay còn lại 60 viên nén methamphetamine màu đỏ là loại Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 bao potylen màu trắng, 01 bao potylen màu xanh, 01 phong bì thư đã mở niêm phong không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn Th, Lương Văn K, Cụt Văn D, Ven Văn G

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Th, Lương Văn K, Cụt Văn D, Ven Văn G phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 08 năm (Tám năm) tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 16/3/2018.

Xử phạt bị cáo Lương Văn K 07 năm 06 tháng(Bảy năm sáu tháng) tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 16/3/2018.

Xử phạt bị cáo Cụt Văn D 07 năm 06 tháng(Bảy năm sáu tháng) tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 16/3/2018.

Xử phạt bị cáo Ven Văn G 07 năm 03 tháng(Bảy năm ba tháng) tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 16/3/2018.

Vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì thư đã niêm phong trong đó có: 01 bao potylen màu trắng bên trong chứa 60 viên nén methamphetamine màu đỏ, 01 bao potylen màu xanh, 01 phong bì thư đã mở niêm phong. Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/5/2018 giữa Công an huyện Con Cuông và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Con Cuông.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Nguyễn Văn Th, Lương Văn K, Cụt Văn D, Ven Văn G mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND huyện Con Cuông;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Con Cuông;
- CQTHAHS huyện Con Cuông;
- CCTHADS huyện Con Cuông;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Bảo